

Số: 180 /TB-HĐTD

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 02 năm 2022

THÔNG BÁO

Kết quả thẩm định hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức năm 2021

Căn cứ Thông báo số 1383/TB-ĐHĐT ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Trường Đại học Đồng Tháp về việc tuyển dụng viên chức năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 99/QĐ-ĐHĐT ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 125/QĐ-ĐHĐT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2021 của Trường Đại học Đồng Tháp về việc thành lập các Ban giúp việc về chuyên môn cho Hội đồng tuyển dụng viên chức;

Căn cứ Biên bản họp ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2021 ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng viên chức;

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2021 của Trường Đại học Đồng Tháp thông báo một số nội dung như sau:

1. Tổng hồ sơ đăng ký dự tuyển

Hội đồng tuyển dụng viên chức Trường Đại học Đồng Tháp đã tiếp nhận 46 (Bốn mươi sáu) hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức năm 2021, trong đó:

TT	Đơn vị thuộc Trường	Vị trí tuyển dụng	Chuyên ngành	Số lượng hồ sơ đăng ký dự tuyển	Ghi chú
1	Khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội	Giảng viên	- Du lịch (Có nghiệp vụ nhà hàng, khách sạn) - Nhà hàng khách sạn - Việt Nam học	04	
2	Khoa Kinh tế	Giảng viên	Tài chính ngân hàng	02	
		Giảng viên	Kế toán	02	
3	Khoa Sư phạm Ngữ văn	Giảng viên	Lý luận và Phương pháp dạy học Ngữ văn	01	

TT	Đơn vị thuộc Trường	Vị trí tuyển dụng	Chuyên ngành	Số lượng hồ sơ đăng ký dự tuyển	Ghi chú
4	Khoa Nông nghiệp và Tài nguyên môi trường	Giảng viên	Nông học hoặc chuyên ngành gần	08	
5	Khoa Sư phạm Nghệ thuật	Giảng viên	Âm nhạc	01	
6	Khoa Ngoại ngữ	Giảng viên	- Lý luận và Phương pháp dạy học tiếng Anh - Ngôn ngữ Anh	04	
			- Giáo dục Hán ngữ quốc tế - Ngôn ngữ Trung Quốc - Ngôn ngữ và Văn học Trung Quốc - Ngôn ngữ học và Ngôn ngữ học ứng dụng (Hán ngữ)	0	
7	Trường THSP MN Hoa Hồng	Giáo viên	Giáo dục Mầm non	05	
8	Phòng Công tác sinh viên	Chuyên viên	Tốt nghiệp các ngành Sư phạm	05	
9	Phòng Thanh tra - Pháp chế	Chuyên viên	Luật Hành chính	04	
10	Phòng Công tác Đảng - Đoàn thể	Chuyên viên	- Cử nhân các ngành Sư phạm: Ngữ văn, Khoa học xã hội, Tin học. - Công tác xã hội	04	
11	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Chuyên viên	- Công tác xã hội - Sư phạm Ngữ văn	06	

2. Tổng số hồ sơ đăng ký dự tuyển đủ điều kiện tham dự vòng phỏng vấn hoặc thực hành nghiệp vụ sư phạm

Theo kết quả thẩm định hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức năm 2021. Hiện tại, có 38 (*Ba mươi tám*) hồ sơ đủ điều kiện tham dự vòng phỏng vấn hoặc thực hành nghiệp vụ sư phạm và 08 (*Tám*) hồ sơ không đủ điều kiện tham dự vòng phỏng vấn hoặc thực hành nghiệp vụ sư phạm.

(*Có danh sách chi tiết các ứng viên đủ điều kiện kèm theo*)

3. Ứng viên không đủ điều kiện tham dự vòng phỏng vấn hoặc thực hành nghiệp vụ sư phạm do hồ sơ không đúng theo yêu cầu tại Thông báo số 1383/TB-ĐHĐT ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Trường Đại học Đồng Tháp.

Tổng cộng có 08 (Tám) ứng viên không đủ điều kiện tham dự vòng phỏng vấn hoặc thực hành nghiệp vụ sư phạm do hồ sơ không đúng theo yêu cầu, cụ thể:

3.1. Ứng viên Phùng Văn Lành, giới tính Nam, sinh ngày 01/11/1970, trình độ đào tạo Thạc sĩ, NCS, chuyên ngành đào tạo: Văn học Việt Nam, chức danh dự tuyển: Giảng viên, vị trí đăng ký dự tuyển: Khoa Sư phạm Ngữ văn.

Lý do không đủ điều kiện dự tuyển: Chuyên ngành đào tạo không đúng yêu cầu, tuổi của ứng viên tham gia dự tuyển vượt hơn so với quy định (vượt 07 tuổi) tại thông báo tuyển dụng của Nhà trường.

3.2. Ứng viên Nguyễn Vũ Thị Trà My, giới tính Nữ, sinh năm 1982, trình độ đào tạo Thạc sĩ, chuyên ngành đào tạo: Quản lý môi trường, chức danh dự tuyển: Giảng viên, vị trí đăng ký dự tuyển: Khoa Nông nghiệp và Tài nguyên môi trường.

Lý do không đủ điều kiện dự tuyển: Chuyên ngành đào tạo không đúng yêu cầu tại thông báo tuyển dụng của Nhà trường.

3.3. Ứng viên Nguyễn Thị Yến Lan, giới tính Nữ, sinh ngày 08/04/1996, trình độ đào tạo Thạc sĩ, chuyên ngành đào tạo: Sinh thái học, chức danh dự tuyển: Giảng viên, vị trí đăng ký dự tuyển: Khoa Nông nghiệp và Tài nguyên môi trường.

Lý do không đủ điều kiện dự tuyển: Chuyên ngành đào tạo không đúng yêu cầu tại thông báo tuyển dụng của Nhà trường.

3.4. Ứng viên Lâm Hải Đăng, giới tính Nam, sinh ngày 07/12/1991, trình độ đào tạo Thạc sĩ, chuyên ngành đào tạo: Sinh thái học, chức danh dự tuyển: Giảng viên, vị trí đăng ký dự tuyển: Khoa Nông nghiệp và Tài nguyên môi trường.

Lý do không đủ điều kiện dự tuyển: Chuyên ngành đào tạo không đúng yêu cầu tại thông báo tuyển dụng của Nhà trường.

3.5 Ứng viên Nguyễn Thị Thúy Anh, giới tính Nữ, sinh ngày 10/10/1987, trình độ đào tạo Thạc sĩ, chuyên ngành đào tạo: Lý luận và Phương pháp dạy học Tiếng Anh, chức danh dự tuyển: Giảng viên, vị trí dự tuyển: Khoa Ngoại ngữ.

Lý do không đủ điều kiện dự tuyển: Không đáp ứng yêu cầu điều kiện về chứng chỉ Ngoại ngữ tại thông báo tuyển dụng của Nhà trường.

3.6. Ứng viên Nguyễn Hoàng Giang, giới tính Nam, sinh ngày 23/05/1990, trình độ đào tạo Đại học, chuyên ngành đào tạo: Sư phạm Địa lý (và Đại học, chuyên ngành Luật), chức danh dự tuyển: Chuyên viên, vị trí đăng ký dự tuyển: Phòng Hành chính - Tổng hợp.

Lý do không đủ điều kiện dự tuyển: Chuyên ngành đào tạo không đúng yêu cầu tại thông báo tuyển dụng của Nhà trường.

3.7. Ứng viên Dương Cao Tâm, giới tính Nam, sinh ngày 14/02/1997, trình độ đào tạo Đại học, chuyên ngành đào tạo: Quản lý nhà nước, chức danh dự tuyển: Chuyên viên, vị trí đăng ký dự tuyển: Phòng Hành chính - Tổng hợp.

Lý do không đủ điều kiện dự tuyển: Chuyên ngành đào tạo không đúng yêu cầu tại thông báo tuyển dụng của Nhà trường.

3.8. Ứng viên Võ Ngọc Thủy Tiên, giới tính Nữ, sinh ngày 21/01/1996, trình độ đào tạo Đại học, chuyên ngành đào tạo: Kinh tế, chức danh dự tuyển: Chuyên viên, vị trí đăng ký dự tuyển: Phòng Hành chính - Tổng hợp.

Lý do không đủ điều kiện dự tuyển: Chuyên ngành đào tạo không đúng yêu cầu tại thông báo tuyển dụng của Nhà trường.

4. Tổ chức vòng phỏng vấn hoặc thực hành nghiệp vụ sư phạm

Các ứng viên đủ điều kiện tham dự tuyển dụng viên chức phải tham dự vòng phỏng vấn hoặc thực hành nghiệp vụ sư phạm theo yêu cầu tại Thông báo số 1383/TB-ĐHĐT ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Nhà trường. Thời gian tổ chức vòng phỏng vấn hoặc thực hành nghiệp vụ sư phạm đối với các ứng viên như sau:

TT	Đơn vị thuộc Trường	Thứ tự ứng viên	Vòng phỏng vấn hoặc thực hành nghiệp vụ sư phạm		Địa điểm	Ghi chú
			Thời gian	Ngày tháng năm		
1	Phòng Công tác sinh viên	1 - 5	8h00 - 11h30	21/02/2022	Phòng 403, Tòa nhà H2, Trường Đại học Đồng Tháp	Phỏng vấn
2	Phòng Thanh tra - Pháp chế	1 - 4	14h00 - 17h00	21/02/2022		
3	Phòng Công tác Đảng - Đoàn thể	1 - 4	8h00 - 11h00	22/02/2022		
4	Phòng Hành chính - Tổng hợp	1 - 3	14h00 - 16h20	22/02/2022		
5	Khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội	1 - 3	8h00 - 11h00	23/02/2022		Thực hành Nghiệp vụ Sư phạm
		4	14h00 - 15h00	23/02/2022		
6	Khoa Kinh tế	1 - 2	15h00 - 17h00	23/02/2022		
		3 - 4	8h00 - 10h00	24/02/2022		
6	Khoa Sư phạm Nghệ thuật	1	10h00 - 11h00	24/02/2022		
6	Khoa Nông nghiệp và Tài nguyên môi trường	1 - 3	14h00 - 17h00	24/02/2022		
		4 - 5	8h00 - 10h00	25/02/2022		
7	Khoa Ngoại ngữ	1 - 3	14h00 - 17h00	25/02/2022		
8	Trường THSP MN Hoa Hồng	1 - 3	8h00 - 11h00	28/02/2022		
		4 - 5	14h00 - 16h00	28/02/2022		



5. Một số thông tin lưu ý đối với ứng viên tham dự vòng phỏng vấn hoặc thực hành nghiệp vụ sư phạm

- Ứng viên tham dự vòng phỏng vấn hoặc thực hành nghiệp vụ sư phạm phải có mặt tại địa điểm trước khi bắt đầu là 15 phút để Ban Kiểm tra sát hạch thông báo quy định và phổ biến một số thông tin.

- Ứng viên tham dự vòng phỏng vấn hoặc thực hành nghiệp vụ sư phạm phải xuất trình Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân để làm thủ tục vào phòng kiểm tra, sát hạch.

- Riêng ứng viên tham dự kiểm tra, sát hạch phần thực hành Nghiệp vụ Sư phạm phải nộp kế hoạch dạy học (07 bản in) trước giờ thực hành giảng dạy và tự chuẩn bị máy vi tính cá nhân.

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2021 của Trường Đại học Đồng Tháp thông báo để các ứng viên tham gia dự tuyển được biết và thực hiện.

Thông báo này thay Thư mời tham dự vòng phỏng vấn hoặc thực hành nghiệp vụ sư phạm./

Nơi nhận:

- ĐU, HĐT, BGH (để báo cáo);
- Hội đồng tuyển dụng viên chức;
- Các Ban chuyên môn của HĐTD;
- Các đơn vị trong Trường;
- Các ứng viên dự tuyển;
- Đăng website, E-Office;
- Lưu: VT, TCCB, P.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



**HIỆU TRƯỞNG
Hồ Văn Thống**

04

DANH SÁCH ỨNG VIÊN THAM GIA DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2021 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

(Kèm theo Thông báo số: 180/TB-ĐHDT ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2021 của Trường Đại học Đồng Tháp)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Vị trí dự tuyển	Trình độ, chuyên môn đào tạo	Kết quả đào tạo		Xếp loại tốt nghiệp		Cơ sở đào tạo	Chứng chỉ				Diện ưu tiên	Thâm niên công tác (Số năm)	Kết quả thẩm định hồ sơ	Ghi chú
							Thang điểm 4	Thang điểm 10	Học tập	Rèn luyện		Ngoại ngữ	Tin học	NVSP giảng dạy ĐH	Khác				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11		12	13	14	15	16	17	18	19
A. VIÊN CHỨC GIẢNG DẠY																			
1. Khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội																			
1	Trịnh Văn Tài	17/05/1992	Nam	Ấp 2, xã Gáo Giồng, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Giảng viên, Khoa Văn hóa Du lịch và Công tác xã hội	Cử nhân, Việt Nam học	2.94	7.56	Khá	Xuất sắc	ĐH Đồng Tháp	TOEIC 390 (Bậc A1)	TH. B		Không	Lễ tân tại khách sạn Cao Lãnh. Từ năm 2020		Đủ điều kiện	
2	Phạm Minh Tổng	28/11/1990	Nam	Số 258, ấp Tịnh Châu, xã Tịnh Thới, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Giảng viên, Khoa Văn hóa Du lịch và Công tác xã hội	Cử nhân, Việt Nam học	2.71	7.30	Khá		ĐH Đồng Tháp	TA. B	TH. B		Chứng chỉ Bồi dưỡng Nghiệp vụ hướng dẫn 01 tháng k12	Cộng tác viên: Suối Bang Travel, Sen Travel, River Tour, Thanh Ngân, PUOLO TRIP, World Travel, Happy Life Travel		Đủ điều kiện	
3	Lê Văn Vũ	30/10/1989	Nam	Ấp Mỹ Tây 2, xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	Giảng viên, Khoa Văn hóa Du lịch và Công tác xã hội	Thạc sĩ, Du lịch	3.30				ĐH KHXH & NV ĐHQG HN	TA. B1	TH. A		Chứng chỉ Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Tháp. Từ năm 2016		Đủ điều kiện	
4	Trần Chánh Bằng	08/10/1997	Nữ	1444/C, Ấp 3, xã Hưng Thạnh, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	Giảng viên, Khoa Văn hóa Du lịch và Công tác xã hội	Cử nhân, Việt Nam học Thạc sĩ, Ngôn ngữ Việt Nam	3.10	7.76	Khá	Tốt	ĐH Đồng Tháp	TA. B1	UDCNTT CB		Không			Đủ điều kiện	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính nữ	Hộ khẩu thường trú	Vị trí dự tuyển	Trình độ, chuyên môn đào tạo	Kết quả đào tạo		Xếp loại tốt nghiệp		Cơ sở đào tạo	Chứng chỉ				Diện ưu tiên	Thâm niên công tác (Số năm)	Kết quả thẩm định hồ sơ	Ghi chú
							Thang điểm 4	Thang điểm 10	Học tập	Rèn luyện		Ngoại ngữ	Tin học	NVSP giảng dạy ĐH	Khác				
2. Khoa Khoa Kinh tế																			
1	Lê Hữu Lộc	18/03/1990	Nam	Số 57, ấp Thuận An, xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh	Giảng viên, Khoa Kinh tế	Thạc sĩ, Tài chính - Ngân hàng		7.10			ĐH Sài Gòn	TA. B1	TH. B		Chứng chỉ NVSP bậc I, II	Từ 10/2012 đến nay: Làm việc tại Trường THPT Nguyễn Thái Bình		Đủ điều kiện	
2	Phạm Duy Tinh	20/11/1996	Nam	F2/2/27A Ấp 6, Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, TP HCM	Giảng viên, Khoa Kinh tế	Thạc sĩ, Tài chính - Ngân hàng		8.70			ĐH Ngân hàng TP HCM	IELTS 6 (B2)	TH. B		Không		Đủ điều kiện		
3	Nguyễn Thị Huyền Trang	10/09/1994	Nữ	Ấp Tân Phong, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp	Giảng viên, Khoa Kinh tế	Cử nhân, Kế toán	3.34	8.36	Giỏi	Tốt	ĐH Đồng Tháp	TA. B1			Chứng nhận Kế toán máy và phần mềm Kế toán Misa	Làm Kế toán viên tại CH thiết kế và thi công Đá hoa cương Hưng Phát (TP HCM). Từ năm 2017		Đủ điều kiện	
4	Thái Thị Bích Tuyền	11/07/1999	Nữ	Ấp 1, xã Phương Trà, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Giảng viên, Khoa Kinh tế	Cử nhân, Kế toán	3.38	8.35	Giỏi	Xuất sắc	ĐH Đồng Tháp	TA. B1	UDCNTT CB		Không	Làm việc tại Ngân hàng PVCombank chi nhánh Đồng Tháp. Từ 01/08/2021		Đủ điều kiện	
3. Khoa Sư phạm Ngữ văn																			
1	Phùng Văn Lành	01/11/1970	Nam	Tổ 46, Khóm 5, Phường 6, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Giảng viên, Khoa SP Ngữ Văn	Thạc sĩ, Ngữ văn Nghiên cứu sinh					ĐH Vinh	TA. B1	TH. A	x	Chứng chỉ Khóa bồi dưỡng cán bộ quản lý và công chức Nhà nước	- Giáo viên Trường THCS Tân Mỹ, Lấp Vò - Đơn xin chuyển chuyên		Không đủ điều kiện	Chuyên ngành đào tạo không đúng yêu cầu, tuổi của ứng viên tham gia dự tuyển vượt hơn so với quy định tại thông báo tuyển dụng của Nhà trường.
4. Khoa Nông nghiệp và Tài nguyên môi trường																			
1	Võ Duy Hoàng	04/11/1989	Nam	Tổ 14, ấp Hòa Mỹ, xã Hòa An, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Giảng viên, Khoa NN và TNMT	Thạc sĩ, Bảo vệ thực vật	3.53	8.53	Giỏi		ĐH Cần Thơ	TA. B2 TA. C	TH. B	x	Không	2012-2017: Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời 2019-2021: Công ty phân bón Việt Nga		Đủ điều kiện	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Vị trí dự tuyển	Trình độ, chuyên môn đào tạo	Kết quả đào tạo		Xếp loại tốt nghiệp		Cơ sở đào tạo	Chứng chỉ				Diện ưu tiên	Thâm niên công tác (Số năm)	Kết quả thẩm định hồ sơ	Ghi chú
							Thang điểm 4	Thang điểm 10	Học tập	Rèn luyện		Ngoại ngữ	Tin học	NVSP giảng dạy ĐH	Khác				
2	Huỳnh Văn Quốc	07/09/1985	Nam	Xã Long Đức, TP Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	Giảng viên, Khoa NN và TNMT	Tiến sĩ, Khoa học đất					ĐH Cần Thơ	TOEIC 510, TA.B2	TH. A	x		Phó Chủ tịch UBND Phường 1, TP Trà Vinh. Từ 2017	5	Đủ điều kiện	Cao cấp LLCT
3	Nguyễn Thị Pha Ly	02/09/1986	Nữ	Ấp 1, xã Bình Hàng Trung, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Giảng viên, Khoa NN và TNMT	Thạc sĩ, Công nghệ sinh học	3.7		Xuất sắc		ĐH Cần Thơ	IELTS 5,0	TH. A	Bảng điểm NVSP	Không	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Y tế Domesco. Từ 2012	9	Đủ điều kiện	
4	Đào Uyên Trân Đa	07/03/1990	Nữ	25/46, đường 17, Tổ 1, Khu phố 5, Phường Linh Trung, TP Thủ Đức, TP HCM	Giảng viên, Khoa NN và TNMT	Thạc sĩ, Bảo vệ thực vật		8.40	Giỏi		ĐH Nông Lâm TP HCM			x	Chứng chỉ Quản lý phòng thí nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017	Viện nghiên cứu Công nghệ sinh học và Môi trường - ĐH Nông Lâm TP HCM. Từ 01/11/2012	9	Đủ điều kiện	
5	Tăng Thị Thanh Hương	17/12/1988	Nữ	Ấp Tân Hựu, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	Giảng viên, Khoa NN và TNMT	Thạc sĩ, Bảo vệ thực vật		8.10	Giỏi		ĐH Nông Lâm TP HCM	TA. B1	TH. B		Chứng chỉ ngạch Chuyên viên, Chứng chỉ SP dạy nghề			Đủ điều kiện	
6	Nguyễn Thị Yến Lan	08/04/1996	Nữ	Ấp An Ninh, xã Đông Hòa Hiệp, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Giảng viên, Khoa NN và TNMT	Cử nhân, SP Sinh học Thạc sĩ, Sinh thái học (Giấy xác nhận hoàn thành khóa học)	3.3	8.28	Giỏi	Tốt	ĐH Cần Thơ	TA. B2, B1	TH. A		Không	Giáo viên mời giảng tại Công ty Giáo dục và Đào tạo Geniuskid. Từ 30/08/2019		Không đủ điều kiện	Chuyên ngành đào tạo không đúng yêu cầu tại thông báo tuyển dụng của Nhà trường
7	Nguyễn Vũ Thị Trà My	1982	Nữ	Khóm 4, Phường 6, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Giảng viên, Khoa NN và TNMT	Thạc sĩ, Quản lý môi trường		7.74	Khá		ĐH Bách khoa ĐHQG HCM				Không	Công ty Cổ phần Tập đoàn Bia Sài Gòn Bình Tây. Từ ngày 01/11/2017	4	Không đủ điều kiện	Chuyên ngành đào tạo không đúng yêu cầu tại thông báo tuyển dụng của Nhà trường

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính nữ	Hộ khẩu thường trú	Vị trí dự tuyển	Trình độ, chuyên môn đào tạo	Kết quả đào tạo		Xếp loại tốt nghiệp		Cơ sở đào tạo	Chứng chỉ				Diện ưu tiên	Thâm niên công tác (Số năm)	Kết quả thẩm định hồ sơ	Ghi chú	
							Thang điểm 4	Thang điểm 10	Học tập	Rèn luyện		Ngoại ngữ	Tin học	NVSP giảng dạy ĐH	Khác					
8	Lâm Hải Đăng	07/12/1991	Nam	Cái Ngang, Định Bình, TP Cà Mau, Cà Mau	Giảng viên, Khoa NN và TNMT	Thạc sĩ, Sinh thái học	3.47	8.68	Giỏi		ĐH Cần Thơ	TA. B2	TH. A		Không	Nghiên cứu viên ĐH Cần Thơ. Từ 10/2019		Không đủ điều kiện	Chuyên ngành đào tạo không đúng yêu cầu tại thông báo tuyển dụng của Nhà trường	
5. Khoa Sư phạm Nghệ thuật																				
1	Trà Ngọc Đức	30/04/1986	Nam	Số 134 ấp Tân An, xã Tân An, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giảng viên, Khoa SP Nghệ thuật	Thạc sĩ, Lý luận và Phương pháp dạy học âm nhạc		7.25	Khá		Nhạc viện TP HCM	Bằng 2 TA	TH. A	x		Giảng dạy tại Trường CĐSP Kiên Giang. Từ 08/2012	10	Đủ điều kiện		
6. Khoa Ngoại ngữ																				
1	Trần Duy Hoài	20/03/1990	Nữ	Tổ 46B, Khóm 5, Phường 6, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Giảng viên, Khoa Ngoại ngữ	Thạc sĩ, LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh		7.56			ĐH Vinh	TA. C1 TP. B1	TH. A	x	Không			Đủ điều kiện		
2	Hồng Diễm Thúy	05/02/1995	Nữ	55 Đoàn Thị Điểm, xã Tân Qui Đông, TP Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Giảng viên, Khoa Ngoại ngữ	Thạc sĩ, LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh	3.78	8.98	Xuất sắc		ĐH Cần Thơ	TA. C1 TP. B1	UDCNTT CB	x	Không	Giảng dạy tại Phân hiệu Trường ĐH FPT tại TP Cần Thơ. Từ 10/2021		Đủ điều kiện		
3	Võ Thị Anh Thư	07/10/1986	Nữ	189 Khóm 1, Tổ 5, Phường 6, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Giảng viên, Khoa Ngoại ngữ	Thạc sĩ, LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh	3.84	9.60	Xuất sắc		ĐH Cần Thơ	IELTS 7.5 (C1) TP. C	TH. B UDCNTT CB		Chứng chỉ NVSP dạy trình độ CĐ	Giáo viên Trường CĐCĐ Đồng Tháp. Từ 08/2021		Đủ điều kiện		
4	Nguyễn Thị Thúy Anh	10/10/1987	Nữ	Số 27, Tổ 3, Khóm 1, Phường 6, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Giảng viên, Khoa Ngoại ngữ	Thạc sĩ, LL và PPDH Tiếng Anh		7.82			ĐH KHXH & NV ĐHQG HCM		UDCNTT CB	x	Không			Không đủ điều kiện	Chứng chỉ Ngoại ngữ không đúng yêu cầu tại thông báo tuyển dụng của Nhà trường	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính nữ	Hộ khẩu thường trú	Vị trí dự tuyển	Trình độ, chuyên môn đào tạo	Kết quả đào tạo		Xếp loại tốt nghiệp		Cơ sở đào tạo	Chứng chỉ				Diện ưu tiên	Thâm niên công tác (Số năm)	Kết quả thẩm định hồ sơ	Ghi chú
							Thang điểm 4	Thang điểm 10	Học tập	Rèn luyện		Ngoại ngữ	Tin học	NVSP giảng dạy ĐH	Khác				
7. Trường Thực hành Sư phạm Mầm non Hoa Hồng																			
1	Hồ Thị Cẩm Diệu	13/11/1995	Nữ	Tổ 3, ấp Tịnh Châu, xã Tịnh Thới, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Giáo viên mầm non, THSP Mầm non Hoa Hồng	Cử nhân, Giáo dục Mầm non	3.21	8.06	Giỏi	Tốt	ĐH Đồng Tháp	TA. B TA. B1	TH. B		Chứng chỉ: GDTC, GDQP, QLHCN N Chứng nhận HT&PT KNM	Trường Mầm non - Tiểu học Tư thực Bán trú Ngôi Sao. Từ 29/01/2018		Đủ điều kiện	
2	Nguyễn Thảo Nhi	04/10/1996	Nữ	Ấp Tân Huy, xã Hiếu Phụng, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long	Giáo viên mầm non, THSP Mầm non Hoa Hồng	Cử nhân, Giáo dục Mầm non	2.83	7.50	Khá	Xuất sắc	ĐH Đồng Tháp	TA. B1	TH. A		Không		Đủ điều kiện		
3	Nguyễn Thị Huệ Mẫn	15/06/1999	Nữ	Số 273 ấp Mỹ Đông Ba, xã Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Giáo viên mầm non, THSP Mầm non Hoa Hồng	Cử nhân, Giáo dục Mầm non	3.17	8.00	Khá	Xuất sắc	ĐH Đồng Tháp	TA. B1	UDCNTT CB		Không		Đủ điều kiện		
4	Hà Tổ Quyên	18/09/1987	Nữ	Số 424, Tổ 9, ấp Tịnh Châu, xã Tịnh Thới, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Giáo viên mầm non, THSP Mầm non Hoa Hồng	Cử nhân, Giáo dục Mầm non		8.13	Giỏi		ĐH Đồng Tháp	TA. B	TH. B		Không	Từ 2011 - 2013: Trường Mẫu Giáo An Hiệp, Châu Thành, Đồng Tháp Từ 2013 - 2018: Trường Mầm non Tịnh Thới, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp Từ 2019 đến nay: Nhóm trẻ Tư thực		Đủ điều kiện	
5	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	03/07/1999	Nữ	Ấp Tân Phú, xã Tân Bình, huyện Vĩnh Tân, tỉnh Vĩnh Long	Giáo viên mầm non, THSP Mầm non Hoa Hồng	Cử nhân, Giáo dục Mầm non,	3.28	8.18	Giỏi	Xuất sắc	ĐH Đồng Tháp	TA. B1	UDCNTT CB		Không		Đủ điều kiện		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính nữ	Hộ khẩu thường trú	Vị trí dự tuyển	Trình độ, chuyên môn đào tạo	Kết quả đào tạo		Xếp loại tốt nghiệp		Cơ sở đào tạo	Chứng chỉ				Diện ưu tiên	Thâm niên công tác (Số năm)	Kết quả thẩm định hồ sơ	Ghi chú
							Thang điểm 4	Thang điểm 10	Học tập	Rèn luyện		Ngoại ngữ	Tin học	NVSP giảng dạy ĐH	Khác				
B. VIÊN CHỨC HÀNH CHÍNH																			
1. Phòng Công tác sinh viên																			
1	Nguyễn Văn Hiếu	05/06/1997	Nam	Ấp Phú Hội, xã Phú Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre	Chuyên viên, Phòng Công tác sinh viên	Cử nhân, Quản lý giáo dục	3.11	7.92	Khá	Tốt	ĐH Đồng Tháp	TA. B1	UDCNTT CB		Không			Đủ điều kiện	Đảng viên
2	Trần Bình Nguyên	15/04/1997	Nam	Ấp Khánh Hưng A, xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau	Chuyên viên, Phòng Công tác sinh viên	Cử nhân, SP Địa lý	2.50	6.98	Khá	Tốt	ĐH Đồng Tháp	TA.B1	UDCNTT CB		Không			Đủ điều kiện	
3	Huỳnh Thị Anh Thu	27/08/1997	Nữ	Số 119, ấp Tân Hòa Thượng, xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Chuyên viên, Phòng Công tác sinh viên	Cử nhân, Giáo dục Mầm non	3.10	7.85	Khá	Tốt	ĐH Đồng Tháp	TA. B	UDCNTT CB		Không	Giáo viên Trường Mầm non Phong Mỹ huyện Cao Lãnh từ 01/07/2020		Đủ điều kiện	
4	Phạm Minh Trí	21/11/1997	Nam	Số 309, ấp Tân Hòa Đông, xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Chuyên viên, Phòng Công tác sinh viên	Cử nhân, SP Tiếng Anh	3.38	8.22	Giỏi	Tốt	ĐH Đồng Tháp	TA. B2	UDCNTT CB		Không	Giáo viên hợp đồng tại Trung tâm Ngoại ngữ Bông Sen, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp. Từ 01/05/2019		Đủ điều kiện	
5	Phạm Nhựt Khoa	01/06/1998	Nam	Ấp Hạ, xã Tân Quới, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp	Chuyên viên, Phòng Công tác sinh viên	Cử nhân, SP Toán học	2.68	7.28	Khá	Xuất sắc	ĐH Đồng Tháp	TA. B1	UDCNTT CB		Không			Đủ điều kiện	
2. Phòng Thanh tra - Pháp chế																			
1	Nguyễn Văn Phước Tiến	23/12/1986	Nam	268 Tổ 5, ấp Tịnh Châu, xã Tịnh Thới, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Chuyên viên, Phòng Thanh tra - Pháp chế	Cử nhân, Luật	2.10	5.20	TB		ĐH Cần Thơ	TA. B	TH. B		Không	Quân nhân xuất ngũ Số: 02/2011/QĐ-XN		Đủ điều kiện	
2	Bùi Thị Bé Nga	29/07/1999	Nữ	Ấp 1, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Chuyên viên, Phòng Thanh tra - Pháp chế	Cử nhân, Luật	3.29	8.23	Giỏi	Xuất sắc	ĐH Cần Thơ	TA. B1	UDCNTT CB		Không			Đủ điều kiện	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính nữ	Hộ khẩu thường trú	Vị trí dự tuyển	Trình độ, chuyên môn đào tạo	Kết quả đào tạo		Xếp loại tốt nghiệp		Cơ sở đào tạo	Chứng chỉ				Diện ưu tiên	Thâm niên công tác (Số năm)	Kết quả thẩm định hồ sơ	Ghi chú
							Thang điểm 4	Thang điểm 10	Học tập	Rèn luyện		Ngoại ngữ	Tin học	NVSP giảng dạy ĐH	Khác				
3	Võ Thị Trúc Ly	20/07/1996	Nữ	220 Tổ 9, Ấp 3, xã Bình Hàng Tây, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Chuyên viên, Phòng Thanh tra - Pháp chế	Cử nhân, Luật		7.60	Khá		ĐH Tôn Đức Thắng	TOEIC 515	Chứng chỉ tin học văn phòng: Word, Excel		Không			Đủ điều kiện	
4	Trần Ngọc Quỳnh Hương	09/05/1996	Nữ	Số 617 Lê Đại Hành, phường Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Chuyên viên, Phòng Thanh tra - Pháp chế	Cử nhân, Luật	3.34	8.35	Giỏi	Tốt	ĐH Cần Thơ	TA. B TOEIC 660	TH. A		Không	Từ 01/02/2019 làm việc tại Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp		Đủ điều kiện	Đảng viên
3. Phòng Công tác Đảng - Đoàn thể																			
1	Thạch Hải Duy	12/09/1999	Nam	Ấp Chợ, xã Hiếu Tử, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh	Chuyên viên, Phòng Công tác Đảng - Đoàn thể	Cử nhân, SP Ngữ văn	2.86	7.51	Khá	Xuất sắc	ĐH Đồng Tháp	TA. B1	UDCNTT CB		Không	Dân tộc Khmer		Đủ điều kiện	
2	Nguyễn Thị Lệ Thắm	04/03/1991	Nữ	Tổ dân phố 2, phường Đâu Liêu, Thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	Chuyên viên, Phòng Công tác Đảng - Đoàn thể	Cử nhân, SP Lịch sử Thạc sĩ, Chính trị học	3.04	7.74 8.23	Khá		ĐH Đồng Tháp, ĐH Vinh	TA. B1	TH. A		Không			Đủ điều kiện	
3	Nguyễn Thị Lê Thanh	02/07/1990	Nữ	Ấp Tường Hưng, xã Thới Hòa, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	Chuyên viên, Phòng Công tác Đảng - Đoàn thể	Cử nhân, Ngữ văn		7.05	Khá		ĐH Cửu Long	TA. B	TH. A	x	Chứng chỉ: NVSP GV THPT & THCS, QLHCN N, QLNGD-ĐT			Đủ điều kiện	Trung cấp LLCT
4	Huỳnh Thanh Thương	23/09/1996	Nam	Số 719 ấp Bình Khương I, xã Bình Phục Nhứt, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Chuyên viên, Phòng Công tác Đảng - Đoàn thể	Cử nhân, Công tác xã hội	3.20	8.03	Giỏi	Xuất sắc	ĐH Đồng Tháp	TA. B1	UDCNTT CB	Không	Chứng chỉ: GDQP, GDTC, QLHCN N, HT&PT KNM	- Phó Bí thư Trường Đại học Đồng Tháp - Thành viên Hội Đồng Trường, Trường Đại học Đồng Tháp		Đủ điều kiện	

ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính nữ	Hộ khẩu thường trú	Vị trí dự tuyển	Trình độ, chuyên môn đào tạo	Kết quả đào tạo		Xếp loại tốt nghiệp		Cơ sở đào tạo	Chứng chỉ				Diện ưu tiên	Thâm niên công tác (Số năm)	Kết quả thẩm định hồ sơ	Ghi chú
							Thang điểm 4	Thang điểm 10	Học tập	Rèn luyện		Ngoại ngữ	Tin học	NVSP giảng dạy ĐH	Khác				
4. Phòng Hành chính - Tổng hợp																			
1	Huỳnh Thanh Dũng	23/04/1995	Nam	Ấp 4, xã Hòa Bình, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp	Chuyên viên, Phòng Hành chính - Tổng hợp	Cử nhân, Công tác xã hội	3.08	7.95	Khá	Xuất sắc	ĐH Đồng Tháp	TA. B1	UDCNTT CB		Không	Đề tài NCKH: Công tác xã hội hoạt động phòng ngừa hành vi vi phạm pháp luật của trẻ vị thành niên ở TP Cao Lãnh, Đồng Tháp		Đủ điều kiện	Đảng viên
2	Đặng Thị Bích Phương	23/07/1989	Nữ	256 Tổ 5, ấp Tịnh Châu, xã Tịnh Thới, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Chuyên viên, Phòng Hành chính - Tổng hợp	Thạc sĩ, Văn học Việt Nam Cử nhân, SP Ngữ văn		7.82 7.13	Khá		ĐH Vinh	TA. B1	UDCNTT TH. B		Không	Giáo viên Trường THPT TP Sa Đéc		Đủ điều kiện	
3	Nguyễn Thị Tuyết Nữ	01/05/1994	Nữ	Ấp An Lạc, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Chuyên viên, Phòng Hành chính - Tổng hợp	Cử nhân, SP Ngữ văn	3.17	7.89	Khá	Tốt	ĐH Đồng Tháp	TA. A1	TH. B		Chứng chỉ Nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ			Đủ điều kiện	Đảng viên
4	Nguyễn Hoàng Giang	23/05/1990	Nam	Số 358, Tổ 9, ấp Tịnh Long, xã Tịnh Thới, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Chuyên viên, Phòng Hành chính - Tổng hợp	Cử nhân, SP Địa lý Cử nhân, Luật	2.76 2.33	7.19 5.66	Khá TB		ĐH Đồng Tháp, ĐH Cần Thơ	TA. B	TH. A UDCNTT		Không	Từ tháng 12/2019 công tác tại Trường TH, THCS&THPT Quốc tế Á Châu		Không đủ điều kiện	Chuyên ngành đào tạo không đúng yêu cầu tại thông báo tuyển dụng của Nhà trường
5	Dương Cao Tâm	14/02/1997	Nam	Ấp An Thái, xã Mỹ An Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Chuyên viên, Phòng Hành chính - Tổng hợp	Cử nhân, Quản lý Nhà nước		6.82	TB Khá	Khá	HVHC QG TP HCM				Không			Không đủ điều kiện	Chuyên ngành đào tạo không đúng yêu cầu tại thông báo tuyển dụng của Nhà trường
6	Võ Ngọc Thủy Tiên	21/01/1996	Nữ	Tổ 6, khóm Mỹ Thượng, phường Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Chuyên viên, Phòng Hành chính - Tổng hợp	Cử nhân, Kinh tế		7.82	Khá	Tốt	ĐH Kinh tế - Luật, ĐHQG TP HCM	TOEIC 505 TA. B1	TH. B		Không			Không đủ điều kiện	Chuyên ngành đào tạo không đúng yêu cầu tại thông báo tuyển dụng của Nhà trường

Danh sách này có tổng cộng 46 (Bốn mươi sáu) ứng viên.

Trong đó: 38 (Ba mươi tám) ứng viên đủ điều kiện tham dự vòng phỏng vấn hoặc thực hành nghiệp vụ sư phạm.

08 (Tám) ứng viên không đủ điều kiện tham dự vòng phỏng vấn hoặc thực hành nghiệp vụ sư phạm. 